**BÀI 26: HỌC THUYẾT TIẾN HÓA TỔNG HỢP HIỆN ĐẠI**

**I/ Quan niệm tiến hóa và nguồn nguyên liệu tiến hóa:**

**1. Sự ra đời:**- Là quan điểm dựa trên sự kết hợp của học thuyết của……*Dacuyn*…. và thành tựu của …*di truyền học ( đặt biệt di truyền quần thể)….*

**2 .Tiến hóa nhỏ và tiến hóa lớn**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiến hóa nhỏ** | **Tiến hóa lớn** |
| Là quá trình làm biến đổi..*cấu trúc di truyền*.. của quần thể ( biến đổi tần số alen + thành phần kiểu gen của quần thể).  Kết qủa hình thành*...loài mới.....* | Hình thành *các nhóm phân loại trên loài* ( chi ,họ ,bộ ,lớp, ngành). |
| Diễn ra trên qui mô nhỏ (quần thể) | Diễn ra trên qui mô lớn (nhiều loài) |
| Trải qua thời gian ngắn | Trải qua thời gian dài (hàng triệu năm) |

**3. Nguồn biến dị di truyền của quần thể**

*+ Đột biến…( biến dị sơ cấp)*

*+ Biến dị tổ hợp... …( biến dị thứ cấp)*

*+ .Di nhập gen....*

**II/ Các nhân tố tiến hóa** Gồm có:

**1. ĐỘT BIẾN:**

+ Tần số đột biến đối với từng gen dao động : **10-6 – 10-4**

+ Một quần thể **có nhiều cá thể** vàmỗi cá thể **có nhiều gen** => tạo ra **nhiều alen đột biến** làm nguồn nguyên liệu sơ cấp

**+ Vai trò:** Làm thay đổi tần số alen **chậm nhất**, **làm giàu vốn gen**

**2.DI NHẬP GEN ( dòng gen)**

+ Là hiện tượng *.trao đổi các cá thể..( ĐV) .hoặc ....các giao tử....( TV)* giữa các quần thể với nhau.

**+ Vai trò *:***Làm **giàu hoặc nghèo** vốn gen

1. **CHỌN LỌC TỰ NHIÊN**
2. **- Thực chất:** là quá trình.........*phân hóa khả năng sống sót và sinh sản*..... của các ....*cá thể có kiểu gen khác nhau.*...trong quần thể.

**- Đơn vị tác động chủ yếu:** *...cá thể và quần thể*.......

- **Kiểu tác động** : CLTN tác động **trực tiếp**....*lên kiểu hình...*và **gián tiếp**.......*lên kiểu gen.....,*

qua đó làm biến đổi tần số alen của quần thể.

**- Vai trò:** CLTN quy định ....**chiều hướng và nhịp độ** của tiến hóa, là nhân tố tiến hóa...*có hướng*....

**- Kết quả:** CLTN dẫn đến hình thành ..*QT có nhiều cá thể*....mang các kiểu gen quy định các đặc điểm thích nghi với môi trường.

- CLTN làm thay đổi tần số alen nhanh hay chậm tùy thuộc vào:

+ Chọn lọc chống lại alen trội làm thay đổi ...*nhanh*...tần số alen

+ Chọn lọc chống lại alen lặn tốc độ *.....chậm*..... và **không bao giờ** đào thải được alen lặn ra khỏi quần thể.

**4.CÁC YẾU TỐ NGẪU NHIÊN** ( còn gọi là sự biến động di truyền hay phiêu bạt di truyền).

**Đặc điểm:**

- Thường diễn ra ở quần thể có kích thước....*nhỏ...*

- Thay đổi tần số alen ......*ko theo hướng xác định*.......

Một alen nào đó dù là có lợi cũng có thể bị ...**loại bỏ hoàn toàn** và một alen có hại có thể trở nên ...*phổ biến*..trong quần thể.

- Vai trò: Các yếu tố ngẫu nhiên thường làm .....*nghèo vốn gen*....của quần thể, giảm sự đa dạng di truyền.

**5. GIAO PHỐI KHÔNG NGẪU NHIÊN**

- Gồm: tự thụ phấn (TV), giao phối gần, giao phối có chọn lọc (ĐV)

- Giao phối không ngẫu nhiên ***không làm thay đổi tần số alen* ..**của quần thể nhưng làm ***thay đổi thành phần kiểu gen***... theo hướng *.......tăng*..tần số kiểu gen **đồng hợp** **.**...*giảm.*.tần số kiểu gen **dị hợp tử.**

- Vai trò: Giao phối không ngẫu nhiên làm .. *nghèo vốn gen*.của quần thể,giảm sự đa dạng di truyền.